

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008 ;

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quyết định về việc ban hành Quy định về Quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 62/QĐ-KTNN ngày 01/02/2013 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy định về quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, các Trưởng đoàn kiểm toán, các thành viên đoàn kiểm toán và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

Về quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2016/QĐ-KTNN
ngày 29 tháng 8 năm 2016 của Tổng Kiểm toán nhà nước)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các quy tắc ứng xử trong hoạt động chuyên môn và trong quan hệ xã hội của Kiểm toán viên nhà nước; của cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên Kiểm toán nhà nước (gọi chung là Kiểm toán viên nhà nước) khi tham gia hoạt động kiểm toán.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các đối tượng sau:

- Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước;
- Kiểm toán viên nhà nước;
- Các công chức, viên chức khác của Kiểm toán nhà nước khi tham gia hoạt động kiểm toán;
- Cộng tác viên Kiểm toán nhà nước.

Điều 3. Mục đích

- Nhằm chuẩn mực hoá và thực hiện công khai việc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện hoạt động kiểm toán và trong quan hệ xã hội.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước, uy tín của cơ quan Kiểm toán nhà nước; tăng cường hiệu quả hoạt động, chất lượng kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.
- Làm căn cứ để các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước theo thẩm quyền được phân cấp xử lý trách nhiệm khi Kiểm toán viên nhà nước vi phạm các chuẩn mực ứng xử trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán và trong quan hệ xã hội.
- Làm căn cứ để các tổ chức và cá nhân có liên quan giám sát việc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện hoạt động kiểm toán và trong quan hệ xã hội; đồng thời góp phần thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ trong các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước.

Chương II

ỨNG XỬ CỦA KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC TRONG THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Điều 4. Thực hiện các quy định của pháp luật

Kiểm toán viên nhà nước phải tuân thủ và thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Kiểm toán nhà nước, Bộ luật Lao động, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định pháp luật khác có liên quan. Ngoài ra Kiểm toán viên nhà nước là đảng viên phải tuân thủ Quy định những điều đảng viên không được làm.

Điều 5. Ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ kiểm toán

1. Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện đầy đủ và đúng các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước quy định tại Luật Kiểm toán nhà nước, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

2. Tuân thủ đầy đủ các quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Kiểm toán viên nhà nước, cụ thể:

a) Liêm chính

Trong hoạt động kiểm toán, Kiểm toán viên nhà nước phải công minh, chính trực, thẳng thắn, trung thực để có chính kiến rõ ràng; công bằng, tôn trọng sự thật, không thành kiến và thiên vị; phải xem xét tất cả các yếu tố liên quan và các yếu tố trọng yếu để đảm bảo báo cáo kiểm toán bao gồm đầy đủ các thông tin quan trọng và cần thiết, đảm bảo tất cả các bằng chứng được thu thập, các ý kiến xác nhận, đánh giá, kiến nghị kiểm toán phải khách quan và truyền đạt một cách trung thực; không để cho các định kiến cá nhân lấn át tính khách quan; không được nhận tiền, quà biếu và tránh các quan hệ xã hội có thể dẫn đến việc phải nhân nhượng trong kiểm toán; không quan liêu, thiếu trách nhiệm, bao che, báo cáo sai sự thật, lạm quyền, sách

nhiều khi thực hiện nhiệm vụ; không làm các công việc ảnh hưởng tới nhân cách hoặc tổn hại kết quả thực hiện công vụ của mình và làm ảnh hưởng đến uy tín của Kiểm toán nhà nước.

b) Độc lập và khách quan

Trong hoạt động kiểm toán, Kiểm toán viên nhà nước phải thật sự độc lập, khách quan, không bị chi phối hoặc bị tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần khi lựa chọn chủ đề kiểm toán, thực hiện kiểm toán và đưa ra kết luận, kiến nghị kiểm toán.

Khi tiến hành kiểm toán, Kiểm toán viên nhà nước chỉ tuân theo pháp luật, các chuẩn mực, quy trình, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán và các quy định khác của Kiểm toán nhà nước trong hoạt động kiểm toán.

Kiểm toán viên nhà nước phải báo cáo kịp thời với người có thẩm quyền để không tham gia kiểm toán ở đơn vị mà mình có quyền lợi kinh tế hoặc quan hệ gia đình theo quy định tại Điều 28 Luật Kiểm toán nhà nước.

c) Trình độ, năng lực và kỹ năng chuyên môn

Kiểm toán viên nhà nước phải không ngừng học tập và rèn luyện để nâng cao trình độ, năng lực và kỹ năng chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất. Khi tiến hành kiểm toán, Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện công việc một cách chuyên nghiệp; tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực nghề nghiệp; thực hiện thành thạo các phương pháp nghiệp vụ kiểm toán và có khả năng sử dụng các phương tiện công nghệ hiện đại nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ khi thực hiện nhiệm vụ.

d) Thận trọng nghề nghiệp và bảo mật

Kiểm toán viên nhà nước chỉ tham gia vào các hoạt động kiểm toán mà mình có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm cần thiết trong lĩnh vực đó; khi được giao nhiệm vụ kiểm toán, nếu xét thấy không đáp ứng được đầy đủ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm cần thiết thì phải báo cáo cho người có thẩm quyền để rút khỏi đoàn kiểm toán hoặc yêu cầu được sử dụng chuyên gia tư vấn.

Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện công việc với trách nhiệm nghề nghiệp cao và sự thận trọng cần thiết trong mọi giai đoạn của cuộc kiểm toán; sử dụng các phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với mức độ phức tạp của nhiệm vụ kiểm toán được giao; chủ động trước mọi tình huống, không vội vàng đưa ra những đánh giá, kết luận, kiến nghị khi chưa có cơ sở bằng chứng tin cậy; trước khi đưa ra ý kiến đánh giá, xác nhận, kết luận, kiến nghị kiểm toán phải kiểm tra, xem xét lại tính trung thực, hợp lý, hợp pháp của các tài liệu, giấy tờ làm việc, tính đầy đủ và thích hợp của các bằng chứng kiểm toán; khi sử dụng kết quả của các chuyên gia tư vấn hoặc sử dụng các kết quả của Kiểm toán viên độc lập, Kiểm toán viên nội bộ, các kết luận thanh tra...phải xem xét, kiểm tra, sử dụng có chọn lọc và phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của các số liệu, tài liệu và bằng chứng liên quan đến kết luận kiểm toán.

Phải có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của pháp luật về giữ bí mật nhà nước, bí mật của đơn vị được kiểm toán; bảo vệ các thông tin thu thập được từ các đơn vị được kiểm toán và các thông tin nội bộ của Kiểm toán nhà nước; không được tiết lộ thông tin dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được phép của cấp quản lý có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo quy định của pháp luật.

3. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm toán, Kiểm toán viên nhà nước phải sử dụng thẻ Kiểm toán viên nhà nước và sử dụng trang phục kiểm toán viên theo quy định của Kiểm toán nhà nước.

Điều 6. Ứng xử trong quan hệ với đơn vị được kiểm toán

1. Khi giao tiếp với đơn vị được kiểm toán phải có thái độ ứng xử văn hoá, lắng nghe, tôn trọng, lịch thiệp, thiện chí; ngôn ngữ giao tiếp phải rõ ràng, mạch lạc.

2. Kiểm toán viên nhà nước phải rèn luyện và sử dụng các kỹ năng giao tiếp như kỹ năng nghe, đọc, nói và kỹ năng trình bày, diễn giải phù hợp với từng mối quan hệ; rèn luyện khả năng tự kiểm chế, kiểm soát bản thân, tránh nổi nóng hoặc tranh luận to tiếng với người giao tiếp.

3. Không được lợi dụng danh nghĩa Kiểm toán nhà nước để thực hiện hành vi trái pháp luật như: Nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất hoặc lợi ích tinh thần nhằm vụ lợi;